TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KHÁNH VĨNH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2017/HNGĐ-ST
Ngày 14 - 9 - 2017
V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHÁNH VĨNH – TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành Xuân

2. Ông Lê Văn Cường

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Hay – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa: Bà Phan Thị Thoa - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 14 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân – gia đình sơ thẩm thụ lý số: 21/2017/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2017 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2017/QĐXX-ST ngày 10 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Ca Thị Mà H, sinh năm 1978, có mặt.

Địa chỉ: Thôn S, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

2. Bị đơn: ông Pi Năng Ly V, sinh năm 1972, có mặt.

Địa chỉ: Thôn S, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 11/4/2017, bản tự khai ngày 19/4/2017 và lời khai tại phiên tòa, nguyên đơn bà Ca Thị Mà H trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Pi Năng Ly V tự nguyện kết hôn năm 2000 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa. Đã được UBND xã K cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 10/8/2000. Sau khi kết hôn ông bà chung sống tại thôn S, xã K, cuộc sống gia đình hạnh phúc và có 02 con chung tên Pi Năng Thị Nhị Ho, sinh ngày 06/5/2001 và Pi Năng L, sinh ngày 04/5/2009. Thời gian

gần đây vợ chồng ông bà thường xuyên phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, ông V thường xuyên ghen tuông bà với người khác nên xúc phạm, đánh đập, thậm chí có lúc còn đánh đuổi và đòi giết bà. Mặc dù bà đã cố gắng hàn gắn, nhờ gia đình hai bên can thiệp khuyên bảo nhưng ông V vẫn không thay đổi nên mâu thuẫn gia đình ngày càng trầm trọng hơn. Nay bà nhận thấy tình cảm giữa bà và ông Pi Năng Ly V không còn, không thể tiếp tục sống chung với nhau được nữa, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với ông Pi Năng Ly V.

Về con chung: Bà Ca Thị Mà H yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung tên Pi Năng Thị Nhị Ho, sinh ngày 06/5/2001 và Pi Năng L, sinh ngày 04/5/2009 đến tuổi trưởng thành. Bà yêu cầu ông Pi Năng Ly V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 500.000 đồng/tháng/cháu.

Về tài sản chung: Bà Ca Thị Mà H khai vợ chồng bà tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà Ca Thị Mà H khai giữa bà và ông V không có nợ chung.

** Đối với bị đơn ông Pi Năng Ly V, tại bản tường trình ngày 13/4/2017, bản tự khai chuyển đến Tòa án nhân dân huyện Khánh Vĩnh vào ngày 14/4/2017 và tại phiên tòa ông trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Ông thống nhất với trình bày của bà Ca Thị Mà H về thời gian kết hôn, con chung giữa ông và bà H. Tuy nhiên, ông V cho rằng nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn giữa ông và bà H do bà H thường xuyên ghen tuông vô cớ quan hệ giữa ông và các đồng nghiệp nữ trong trường, ngoài ra do ông bà không có tiếng nói chung về vấn đề chi tiêu trong gia đình nên cũng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Từ việc bà H chi tiêu không hợp lý nên giữa ông bà xảy ra tranh cãi, trong lúc tranh cãi ông có tát (đánh) vợ hai cái nhưng không nặng. Hiện tại ông bà vẫn sống cùng nhà nhưng vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Nay bà Ca Thị Mà H làm đơn ra tòa yêu cầu ly hôn ông không đồng ý. Ông cho rằng mâu thuẫn giữa ông bà chỉ là những mâu thuẫn nhỏ, chưa đến mức trầm trọng, hơn nữa các con còn nhỏ nên ông muốn vợ chồng đoàn tụ nuôi dạy con cái.

Về con chung: Trong trường hợp bà Ca Thị Mà H vẫn kiên quyết ly hôn và được Tòa án xem xét thì ông đồng ý giao hai con chung cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Ông đồng ý cấp dưỡng mỗi tháng 500.000 đồng/cháu (tổng cộng hai cháu 1.000.000 đồng/tháng) để bà H nuôi dưỡng con chung. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 10 năm 2017.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Pi Năng Ly V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và nguyên đơn từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án là đúng theo quy định. Đối với bị đơn ông Pi Năng ly V thực hiện chưa đầy đủ quy định của pháp luật như vắng mặt trong các phiên họp, phiên hòa giải do Tòa án tổ chức và phiên tòa lần thứ nhất.

Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho bà Ca Thị Mà H được ly hôn với ông Pi Năng Ly V; Về con chung: Đề nghị HĐXX ghi nhận sự thống nhất giữa các đương sự về việc giao hai con chung là Pi Năng Thị Nhị Ho, sinh ngày 06/5/2001 và Pi Năng L, sinh ngày 04/5/2009 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, ông Pi Năng Ly V có nghĩa vụ cấp dưỡng mỗi tháng 500.000 đồng/cháu để bà H nuôi con chung; Về tài sản chung: Bà Ca Thị Mà H và ông Pi Năng Ly V không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét; Về nợ chung: Bà Ca Thị Mà H khai không có, ông Pi Năng Ly V không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét; Về án phí đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Tòa án nhân dân huyện Khánh Vĩnh nhận định:

[2] *Về hôn nhân*: Bà Ca Thị Mà H và ông Pi Năng Ly V tự nguyện kết hôn vào năm 2000, có đăng ký kết hôn tại UBND xã K và đã được Ủy ban nhân dân xã cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 10/8/2000. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa bà Mà H và ông Ly V là hợp pháp.

Trong quá trình chung sống, giữa bà H và ông V thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, do ông V có hành vi xúc phạm, đánh đập bà H. Bà H đã nhiều lần nhờ đến sự can thiệp của gia đình bố mẹ hai bên để khuyên ông V thay đổi cách sống, vợ chồng đoàn tụ cùng nuôi dạy con cái nhưng ông vẫn không thay đổi, tình trạng hôn nhân vẫn không cải thiện được. Theo kết quả xác minh tại địa phương ông bà đang sinh sống cho thấy: Thời gian qua cuộc sống hôn nhân của gia đình bà H và ông V thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, dẫn đến tranh cải, tình trạng bạo lực gia đình xảy ra liên tục; thôn đã kết hợp với chính quyền địa phương can thiệp hòa giải nhưng mâu thuẫn giữa hai ông bà vẫn không hàn gắn được và ngày càng trầm trọng hơn. Tại phiên tòa cả bà H và ông V đều thừa nhận kể từ tháng 9 năm 2016 cho đến nay hai ông bà không còn ăn uống, sinh hoạt chung, hàng ngày mạnh ai người đó tự lo việc ăn uống, chăm sóc bản thân. Hội đồng xét xử xét thấy, xuất phát từ việc bất đồng quan điểm trong cuộc sống dẫn đến mâu thuẫn, ông V có hành vi đánh đập và xúc phạm vợ nên dẫn đến tình cảm vợ chồng bị rạn nứt, việc chăm sóc, quan tâm lẫn nhau không còn, do đó mâu thuẫn giữa bà H và ông V đã đến mức trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài, vì vậy có duy trì quan hệ hôn nhân này cũng không mang lại hạnh phúc cho cả

hai và mục đích của hôn nhân cũng không đạt được. Do đó, căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Ca Thị Mà H với ông Pi Năng Ly V.

[3] *Về con chung*: Bà Ca Thị Mà H và ông Pi Năng Ly V có 02 con chung tên Pi Năng Thị Nhị Ho, sinh ngày 06/5/2001 và Pi Năng L, sinh ngày 04/5/2009. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bà H yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con chung đến tuổi trưởng thành và yêu cầu ông V cấp dưỡng mỗi tháng 500.000 đồng/cháu để bà nuôi con chung. Theo đơn trình bày của cháu Ho, cháu L có nguyện vọng nếu bố mẹ ly hôn, các cháu xin được ở với mẹ là bà Ca Thị Mà H. Tại phiên tòa ông Pi Năng Ly V đồng ý giao hai con chung cho bà Ca Thị Mà H trực tiếp nuôi dưỡng và đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng/hai cháu. Xét sự thỏa thuận giữa các đương sự là tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX ghi nhận.

[4] *Về tài sản chung*: Bà Ca Thị Mà H và ông Pi Năng Ly V không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xét.

[5] *Về nợ chung*: Bà Ca Thị Mà H khai không có nợ chung, ông Pi Năng Ly V không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xét.

[6] *Về án phí*: Bà Ca Thị Mà H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định của pháp luật.

Ông Pi Năng Ly V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 28, Điều 35, Khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận cho bà Ca Thị Mà H được ly hôn với ông Pi Năng Ly V.

2. Về con chung: Giao hai cháu Pi Năng Thị Nhị Ho, sinh ngày 06/5/2001 và Pi Năng L, sinh ngày 04/5/2009 cho bà Ca Thị Mà H trực tiếp chăm sóc, trông nom, giáo dục, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Ông Pi Năng Ly V phải cấp dưỡng mỗi tháng 500.000 đồng/cháu (tổng số tiền ông V phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.000.000 đồng) để bà H nuôi các con chung đến tuổi trưởng thành (các con chung lần lượt đủ 18 tuổi). Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 10/2017.

Sau khi ly hôn vì quyền lợi của con, các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con; người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án bên phải thi hành án còn phải chịu một khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

3. Về tài sản chung: Bà Ca Thị Mà H và ông Pi Năng Ly V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Bà Ca Thị Mà H khai không có nợ chung, ông Pi Năng Ly V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về án phí: Bà Ca Thị Mà H phải nộp 300.000 *(ba trăm ngàn)* đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (hai trăm ngàn) đồng tại biên lai số AA/2012/0006439 ngày 11 tháng 4 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Như vậy bà Ca Thị Mà H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

Ông Pi Năng Ly V phải nộp 300.000 *(ba trăm ngàn)* đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con.

Quyền kháng cáo: Bà Ca Thị Mà H, ông Pi Năng Ly V có quyền kháng cáo bản án yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Khánh Hòa;*
- *VKSND huyện Khánh Vĩnh;*
- *Chi cục THADS huyện Khánh Vĩnh;*
- *UBND xã Khánh Thượng;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu: Hồ sơ, án văn.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hiền